SỞ NN VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC KIỂM LÂM

Số: 1546 /CCKL-TCHC

V/v thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm (năm 2022)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 06 tháng 12 năm 2022

Kính gửi:
- Các phòng chuyên môn;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị (sau đây viết tắt là Nghị định số 130/2020/NĐ-CP); Kế hoạch số 37/KH-SNN ngày 30/11/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Chi cục Kiểm lâm lập danh sách công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm (cụ thể tại Phụ lục kèm theo Văn bản này), và yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; trong đó lưu ý các nội dung sau:

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm: Công chức các ngạch kế toán và kiểm lâm (căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng; khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP).

- Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập hằng năm tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; tiêu đề ghi "BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HẰNG NĂM". Các nội dung trong Bản kê khai phải được kê khai đầy đủ theo Hướng dẫn.

2. Thời hạn hoàn thành việc kê khai: Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/12/2022.

3. Nộp bản kê khai tài sản, thu nhập: Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm (năm 2022) nộp 02 bản cho Chi cục Kiểm lâm trước ngày 10/01/2023.

4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

a) Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị.

b) Bản kê khai được công khai chậm nhất 05 ngày kể từ ngày cơ quan, đơn vị bàn giao bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Phòng Tổ chức-Hành chính có trách nhiệm nhận, bàn giao cho Phòng Tổ chức cán bộ Sở giao nộp cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định).

c) Thời gian niêm yết: 15 ngày.

d) Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

5. Báo cáo kết quả việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm (năm 2022), theo mẫu kèm theo Văn bản này cho Chi cục Kiểm lâm trước 15/02/2023 để tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đúng thời gian quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- PCCT phụ trách và PCCT;
- Lưu: VT, TCHC.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu

Phụ lục
DANH SÁCH CÔNG CHỨC CÓ NGHĨA VỤ
KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HẰNG NĂM (NĂM 2022)
(Kèm theo Văn bản số 1546/CCKL-TCHC ngày 06 12/2022 của Chi cục Kiểm lâm)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch công chức	Chức vụ	Đơn vị công tác
01	Lê Đức Sáu	06/06/1970	Kiểm lâm viên chính	Phó Chi cục trưởng PT	Chi cục Kiểm lâm
02	Nguyễn Thị Anh Nguyên	23/04/1981	Kiểm lâm viên chính	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Kiểm lâm
03	Nguyễn Đình Lâm	28/11/1968	Kiểm lâm viên	Trưởng phòng	Phòng Sử dụng và phát triển rừng
04	Ngô Hữu Niên	20/11/1973	Kiểm lâm viên chính	Trưởng phòng	Phòng Tổ chức-Hành chính
05	Lê Thị Phong Lân	01/08/1976	Kiểm lâm viên	Trưởng phòng	Phòng Thanh tra-Pháp chế
06	Đỗ Thanh Lục	27/01/1971	Kiểm lâm viên	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức-Hành chính
07	Vũ Thị Hồng Thúy	21/03/1968	Kiểm lâm viên	Phó Trưởng phòng	Phòng Sử dụng và phát triển rừng
08	Nguyễn Thế Nghi	15/12/1980	Kiểm lâm viên	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và BTTN
09	Nguyễn Thành Long	28/05/1977	Kiểm lâm viên		Phòng Thanh tra-Pháp chế
10	Trần Thị Kim Tánh	13/03/1990	Kiểm lâm viên		Phòng Thanh tra-Pháp chế
11	Đỗ Thanh Lẹ	16/01/1978	Kiểm lâm viên		Phòng Thanh tra-Pháp chế
12	Đỗ Thị Mươi	10/07/1986	Kiểm lâm viên		Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và BTTN
13	Nguyễn Xuân Vũ	15/10/1986	Kiểm lâm viên		Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và BTTN
14	Hồ Thị Thanh Thảo	18/10/1984	Kiểm lâm viên		Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và BTTN
15	Trần Thị Bích Liên	19/03/1986	Kiểm lâm viên		Phòng Sử dụng và phát triển rừng
16	Nguyễn Ngọc Nga	06/09/1987	Kiểm lâm viên		Phòng Sử dụng và phát triển rừng
17	Nguyễn Hoài Thanh	17/06/1979	Kiểm lâm viên		Phòng Sử dụng và phát triển rừng
18	Nguyễn Thuận	18/11/1976	Kiểm lâm viên		Phòng Sử dụng và phát triển rừng
19	Lê Thị Hồng Hiển	02/11/1980	Kiểm lâm viên		Phòng Tổ chức-Hành chính
20	Nguyễn Thu Thủy	05/12/1975	Kiểm lâm viên		Phòng Tổ chức-Hành chính
21	Nguyễn Thị Phương Thảo	17/07/1986	Kiểm lâm viên		Phòng Tổ chức-Hành chính

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch công chức	Chức vụ	Đơn vị công tác
22	Trần Thị Thúy Hằng	12/03/1978	Kiểm lâm viên trung cấp		Phòng Tổ chức-Hành chính
23	Kiều Phương Linh	29/06/1965	Kiểm lâm viên sơ cấp		Phòng Tổ chức-Hành chính
24	Tạ Anh Tuấn	19/07/1974	Kiểm lâm viên chính	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
25	Phạm Phương Bắc	15/8/1976	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
26	Nguyễn Thế Thân	18/02/1983	Kiểm lâm viên	Phó Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
27	Phạm Quốc Việt	01/12/1975	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
28	Võ Cao Sơn	20/12/1970	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
29	Võ Đức Thắng	08/05/1985	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
30	Đinh Văn Hiệp	25/09/1979	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
31	Nguyễn Trọng Tài	09/08/1973	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
32	Dương Quốc Tuấn	05/09/1970	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
33	Huỳnh Văn Tuấn	20/09/1980	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
34	Nguyễn Đức Long	28/08/1987	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
35	Trần Văn Ngộ	11/05/1990	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
36	Huỳnh Hữu Bá	17/04/1979	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
37	Đinh Văn Hòa	08/11/1977	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
38	Đỗ Cao Trí	06/02/1979	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
39	Nguyễn Thái Sinh	24/06/1982	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
40	Võ Văn Quang	09/02/1983	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
41	Nguyễn Thanh Điều	08/5/1979	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
42	Dương Đình Cận	09/04/1988	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
43	Trần Văn Công	03/10/1969	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
44	Trần Quốc Trung	13/03/1975	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện An Lão
45	Phan Văn Hải	24/01/1976	Kiểm lâm viên	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch công chức	Chức vụ	Đơn vị công tác
46	Nguyễn Tấn Huy	15/05/1979	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn
47	Nguyễn Hiếu Trung	05/08/1988	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn
48	Thái Thanh Tường	04/02/1981	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn
49	Lương Hữu Tấn	01/01/1986	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn
50	Huỳnh Thị Như Quỳnh	08/12/1989	Kế toán viên		Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn
51	Huỳnh Xuân Ba	02/05/1964	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn
52	Nguyễn Văn Hòa	19/05/1973	Kiểm lâm viên chính	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
53	Trần Văn Tha	19/09/1977	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
54	Nguyễn Văn Hợp	10/02/1980	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
55	Nguyễn Đỗ Đình Bạo	12/04/1979	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
56	Huỳnh Ngọc Huy	20/07/1977	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
57	Huỳnh Bảo Ly	10/10/1976	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
58	Đinh Văn Lơn	01/07/1976	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
59	Nguyễn Đức Hoàng	13/07/1985	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
60	Đặng Hoài Minh	24/04/1986	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
61	Nguyễn Duy Trường	27/07/1985	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
62	Đặng Thành Trang	02/07/1985	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
63	Phan Văn Thành	17/07/1984	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
64	Lê Thế Dũng	12/05/1995	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
65	Trương Công Phê	20/10/1979	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
66	Lê Quốc Việt	29/08/1995	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
67	Đào Lê Bảo	26/08/1974	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân
68	Lê Văn Lũy	18/04/1972	Kiểm lâm viên	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
69	Trần Văn Thuận	12/12/1978	Kiểm lâm viên	Phó Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch công chức	Chức vụ	Đơn vị công tác
70	Nguyễn Hữu Độ	23/06/1970	Kiểm lâm viên trung cấp	Phó Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
71	Đỗ Văn Hoàn	10/02/1971	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
72	Lê Thị Sinh	21/10/1987	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
73	Nguyễn Lê Hoàng Vũ	01/07/1980	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
74	Dương Văn Ty	17/03/1994	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
75	Nguyễn Thị Tố Nữ	26/09/1988	Kế toán viên cao đẳng		Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
76	Trần Đăng Hoài	20/10/1987	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn
77	Ngô Khánh Toàn	10/01/1977	Kiểm lâm viên	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
78	Nguyễn Thanh Hồng	20/12/1974	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
79	Dương Trọng Tài	02/12/1980	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
80	Nguyễn Thanh Tùng	08/06/1976	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
81	Nguyễn Quang Minh	16/08/1962	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
82	Lê Quốc Tuấn	16/02/1989	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
83	Trần Ngọc Hưng	12/03/1984	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
84	Bùi Văn Hòa	06/06/1983	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
85	Võ Minh Vương	12/05/1967	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ
86	Phạm Lộc	10/02/1963	Kiểm lâm viên chính	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
87	Nguyễn Thanh Tuyền	01/05/1983	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
88	Lê Chí Công	02/09/1969	Kiểm lâm viên	Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
89	Nguyễn Văn Chiến	03/04/1964	Kiểm lâm viên	Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
90	Ngô Khánh Trực	21/09/1981	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
91	Võ Văn Tiến	03/02/1978	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
92	Mai Thiện	10/05/1971	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
93	Bùi Hồng Chiến	30/03/1980	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch công chức	Chức vụ	Đơn vị công tác
94	Hồ Trần Thị Minh Nguyệt	16/05/1992	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát
95	Nguyễn Ơn	07/10/1963	Kiểm lâm viên chính	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
96	Sử Thành Nhơn	11/11/1973	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
97	Nguyễn Sơn Tùng	15/08/1978	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
98	Phạm Minh Đức	01/01/1981	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
99	Trần Minh Dương	12/12/1976	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
100	Nguyễn Trần Quốc Sơn	10/02/1982	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
101	Trần Văn Khánh	21/09/1967	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
102	Cao Thanh Hải	05/01/1975	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
103	Trần Thị Kiều Mỹ Nhung	20/03/1986	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
104	Trần Thị Hồng	20/03/1983	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
105	Nguyễn Quốc Thái	10/12/1979	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
106	Đặng Thị Phiên	20/02/1985	Kế toán viên		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
107	Đặng Minh Hiệu	23/07/1979	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn
108	Đoàn Văn Tá	06/02/1970	Kiểm lâm viên	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
109	Hoàng Minh Trí	15/03/1968	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
110	Lê Đình Phú	24/04/1964	Kiểm lâm viên chính		Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
111	Lê Thanh Quân	20/07/1990	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
112	Võ Ngọc Lâm	01/01/1964	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
113	Nguyễn Thành Tạo	10/06/1991	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch công chức	Chức vụ	Đơn vị công tác
114	Huỳnh Kỳ Anh	01/01/1973	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
115	Nguyễn Thị Hoàng Vân	07/10/1985	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
116	Đặng Thị Thanh Thảo	31/08/1977	Kế toán viên		Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - TP.Quy Nhơn
117	Lương Văn Huấn	01/01/1973	Kiểm lâm viên chính	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
118	Nguyễn Thanh Hải	11/11/1977	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
119	Nguyễn Văn Thành	15/07/1968	Kiểm lâm viên	Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
120	Nguyễn Ngọc Anh	11/11/1972	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
121	Phạm Đình An	08/10/1973	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
122	So Men Thảo	09/02/1983	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
123	Nguyễn Phúc Hưng	28/12/1978	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
124	Trần Đức Thiên	01/11/1977	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
125	Trần Minh Tuấn	05/08/1982	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
126	Nguyễn Chí Toàn	15/11/1986	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
127	Hoàng Thị Minh	18/01/1982	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
128	Bùi Đức Tín	01/11/1988	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
129	Nguyễn Văn Thông	19/07/1988	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
130	Lê Văn Nghĩa	11/02/1996	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
131	Thân Thiên Ngọc	01/01/1996	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
132	Đậu Bá Việt	20/03/1983	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
133	Trương Thị Thùy Trang	09/09/1988	Kế toán viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh
134	Đặng Bá Quang	21/07/1972	Kiểm lâm viên	Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch công chức	Chức vụ	Đơn vị công tác
135	Dương Ngọc Hòa	19/10/1979	Kiểm lâm viên	Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
136	Trương Xuân Vinh	19/08/1978	Kiểm lâm viên	Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
137	Trần Quang Giữ	15/09/1974	Kiểm lâm viên	Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
138	Trần Công Danh	25/06/1973	Kiểm lâm viên	Phó Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
139	Nguyễn Văn Toàn	01/01/1987	Kiểm lâm viên	Phó Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
140	Lê Văn Lai	10/11/1976	Kiểm lâm viên	Phó Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
141	Nguyễn Văn Bảy	28/09/1971	Kiểm lâm viên	Phó Trạm trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
142	Nguyễn Xuân Mai	20/03/1972	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
143	Huỳnh Văn Lo	20/08/1964	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
144	Từ Vương Quốc	24/12/1977	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
145	Trần Trọng Toàn	24/06/1980	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
146	Phạm Công Trải	26/08/1985	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
147	Phan Thanh Kha	10/11/1992	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
148	Quách Văn Duy	13/03/1982	Kiểm lâm viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
149	Đỗ Thị Ánh Sao	09/12/1987	Kế toán viên		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
150	Đinh Giang Bình	03/05/1988	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
151	Thân Văn Sâm	20/08/1985	Kiểm lâm viên trung cấp		Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh
152	Dương Hữu Linh	04/02/1967	Kiểm lâm viên chính	Đội trưởng	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
153	Bùi Việt Trung	21/03/1972	Kiểm lâm viên chính	Phó Đội trưởng	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
154	Nguyễn Tấn Lực	02/02/1978	Kiểm lâm viên		Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
155	Lê Trung Hiếu	20/12/1970	Kiểm lâm viên		Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
156	Nguyễn Thanh Lâm	26/12/1983	Kiểm lâm viên		Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
157	Bùi Thị Thanh Hằng	25/12/1991	Kế toán viên		Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR